

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 46/2020/HS-ST

Ngày 23-11-2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Đôn.

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phạm Xuân Mỹ.

2/ Bà Trịnh Thị Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hòa Bình – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KP tham gia phiên tòa:

Bà Bùi Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 23/11/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện KP, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2020/TLST-HS ngày 06/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49 /2020/QĐXXST-HS ngày 11/11/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Đình T**- Sinh năm 1998; tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn 3, xã HT, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Đ, sinh năm 1975 và con bà Trần Thị Hoài T2, sinh năm 1979.

Nhân thân: Ngày 06/02/2018 bị Công an xã HT xử phạt hành chính theo quyết định số 04/QĐĐQ ngày 06/2/2018 trong lĩnh vực an ninh trật tự.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/8/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Trần Quốc D, sinh năm 1994. Trú tại: TDP 14, thị trấn PA, huyện KP, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt

- Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị Kim T3, sinh năm 1965. Trú tại: Tổ dân phố 14, thị trấn PA, huyện KP, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt

2. Chị Nguyễn Thị T4, sinh năm 1995. Trú tại: Tổ dân phố 14, thị trấn PA, huyện KP, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt

3. Anh Võ Văn V, sinh năm 1994. Trú tại: Tổ dân phố 14, thị trấn PA, huyện KP, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt

4. Anh Trần Công H, sinh năm 1995. Trú tại: Thôn 3, xã HT, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h ngày 08/4/2020, Phạm Đình Tuồng rượu cùng với Trần Công H, Võ Văn V và Trần Quốc D tại nhà D ở TDP 14, thị trấn PA, huyện KP. Trong lúc uống rượu, T và D xảy ra mâu thuẫn và đánh nhau bằng tay, D đè T xuống nền nhà, hai bên vật nhau làm chén ăn cơm trong mâm bị vỡ. Lúc này, bà Nguyễn Thị Kim T3 (mẹ D) ôm D lại nhưng D vẫn chồm người về phía T để đánh. T quờ tay dưới nền nhà nhặt 01 mảnh chén bị vỡ bằng sành quơ qua, quơ lại 04 cái trúng vào vùng cổ D. Bà T3 can ngăn, kéo D ra. T đứng dậy, D tiếp tục xông vào, hai bên đánh nhau bằng tay. Bà T3 và chị Nguyễn Thị T4 (vợ D) cùng mọi người can ngăn, T bỏ đi. D được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa huyện KP.

Tại Bản kết luận pháp y thương tích, số: 475/TgT-TTPY ngày 04/5/2020 của Ttâm giám định pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Trần Quốc D là 13%. Vật tác dụng: Vật có cạnh sắc. Các vết thương để lại các vết sẹo ở cổ do vật có cạnh sắc tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trước ra sau.

Vật chứng thu giữ: 01 mảnh sành màu trắng, hình vòng cung, dài 09cm, rộng 04cm là công cụ phạm tội.

Người bị hại Trần Quốc D đã kê khai yêu cầu bị cáo Phạm Đình T bồi thường các khoản chi phí điều trị và các khoản chi phí khác, tổng cộng là 35.442.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 49/KSĐT-HS ngày 04/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện KP, truy tố bị cáo Phạm Đình T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Đình T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Bị cáo thừa nhận việc anh Trần Quốc D bị thương tích là do lỗi của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Đình T về tội “Cố ý gây thương tích”. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS

- Xử phạt bị cáo Phạm Đình T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Các biện pháp tư pháp:

- ***Về trách nhiệm dân sự:*** Căn cứ: Điều 48 BLHS; Các Điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật dân sự 2015: Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại Trần Quốc D tổng số tiền 20.173.000đ.

- ***Về xử lý vật chứng:*** Căn cứ Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy **01 mảnh sành màu trắng, hình vòng cung, dài 09cm, rộng 04cm là công cụ phạm tội.**

Bị cáo Phạm Đình T không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện KP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện KP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị cáo cho rằng bị cáo chỉ sử dụng mảnh sành vung tay về phía người bị hại 01 lần, không phải như cáo trạng truy tố bị cáo thực hiện hành vi 04 lần. Tuy nhiên, căn cứ vào bản tự khai, biên bản lấy lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, căn cứ lời khai của người bị hại, người làm chứng Trần Công H, bà Nguyễn Thị Kim T3 tại phiên tòa và bản kết luận giám định pháp y thương tích, HĐXX xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 16h00' ngày 08/4/2020, tại nhà anh Trần Quốc D ở tổ dân phố 14, thị trấn PA, huyện KP, trong khi bị cáo Phạm Đình T và anh Trần Quốc D xảy ra mâu thuẫn và xô sát thì bị cáo T đã dùng 01 mảnh sành gây đa thương tích ở vùng cổ của anh D (04 thương tích để lại sẹo). Hậu quả làm anh D bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 13%.

[3]. Viện kiểm sát nhân dân huyện KP truy tố bị cáo Phạm Đình Trung về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS, là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”

Xét hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Đình T là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của anh Trần Quốc D một cách trái pháp luật mà còn gây mất trật tự trị an trong xã hội nói chung và địa bàn thị trấn PA nói riêng. Bị cáo có khả năng nhận thức được sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đến sức khỏe của người đều bị pháp luật nghiêm trị. Thế nhưng do ý thức coi thường pháp luật, xem nhẹ sức khỏe của người khác nên xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ, trong khi bị cáo và anh D xô sát, đánh nhau thì bị cáo đã dùng 01 mảnh sành gây thương tích ở vùng cổ của anh D. Hậu quả làm anh D bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 13%. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, vào ngày 06/02/2018 đã bị Công an xã Hòa Thành, huyện KB xử phạt hành chính với số tiền 750.000đ trong lĩnh vực trật tự trị an nhưng không tu dưỡng rèn luyện bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình. HĐXX nhận thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, có như vậy mới đủ tác dụng răn đe bị cáo và phòng ngừa tình hình tội phạm chung trong toàn xã hội.

[4]. *Các tình tiết giảm nhẹ*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn, trong vụ án bị hại Trần Quốc D có một phần lỗi đã dùng tay đánh bị cáo trước. Vì vậy, khi quyết định hình phạt đối bị cáo cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

- [5] *Về trách nhiệm dân sự*: Trong quá trình giải quyết vụ án anh Trần Quốc D yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh D tổng số tiền 35.442.000 đồng. Tuy nhiên, một số khoản tiền người bị hại yêu cầu cao và không đúng theo quy định của pháp luật nên HĐXX cần xem xét buộc bị cáo phải bồi thường các khoản tiền như sau:

- Chi phí điều trị tại bệnh viện và các khoản chi phí tiểu phẫu, tiền thuốc: 1.042.000 đồng.

- Tiền mất thu nhập thực tế từ ngày 08/4/2020 đến ngày 16/5/2020: 14.400.000 đồng.

- Tiền bồi dưỡng sức khỏe: 3.000.000 đồng.

- Tiền tổn thất về tinh thần 5 tháng lương tối thiểu: 7.450.000đồng.

Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho người bị hại là: 25.892.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh sành màu trắng, hình vòng cung, dài 09cm, rộng 04cm là công cụ phạm tội. (vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/11/2020 tại chi cục thi hành án dân sự huyện KP)

- Về án phí: Bị cáo Phạm Đình T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đình T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo **Phạm Đình T** 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 25/8/2020.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ: Điều 48 BLHS; Các Điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật dân sự 2015: Buộc bị cáo Phạm Đình T phải bồi thường cho anh Trần Quốc D tổng số tiền là: 25.892.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh sành màu trắng, hình vòng cung, dài 09cm, rộng 04cm là công cụ phạm tội. (vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/11/2020 tại chi cục thi hành án dân sự huyện KP)

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Đình T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 1.294.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS huyện, VKS tỉnh;
- Công an huyện KP;
- Cơ quan THAHS Công an huyện KP;
- Chi cục THADS huyện KP;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trần Đôn